

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hà Tiên;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hà Tiên;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;

Căn cứ kết quả hoạt động giám sát, kiểm tra và đánh giá của Ban kiểm soát năm 2022.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2023 nội dung báo cáo tình hình hoạt động năm 2022; nội dung đánh giá nhiệm kỳ hoạt động từ năm 2018 đến năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Cơ cấu và số lượng thành viên Ban Kiểm soát: Năm 2022, Ban Kiểm soát hoạt động với cơ cấu 03 thành viên, gồm:

- Bà Trung Thị Tâm Thanh, sinh năm 1975 – Cử nhân kế toán – được bầu vào Ban Kiểm soát Công ty và đảm nhiệm chức danh Trưởng ban chuyên trách kể từ năm 2019.
- Bà Trần Thị Bích Thủy, sinh năm 1978 – Thạc sĩ QTKD – là thành viên kiêm nhiệm, được bầu vào Ban Kiểm soát Công ty kể từ năm 2018.
- Bà Lê Thị Thu Thủy, sinh năm 1976 – Cử nhân tài chính – là thành viên kiêm nhiệm được bầu vào Ban Kiểm soát Công ty kể từ năm 2019.

Các thành viên Ban Kiểm soát đều là người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực tài chính kế toán, quản lý kinh tế và đều có thời gian công tác trong ngành trên 15 năm; có đầy đủ kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn liên quan đến lĩnh vực công tác và hoạt động của ngành sản xuất VLXD; có đầy đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ được phân công và quy định.

2. Các nội dung hoạt động của Ban Kiểm soát

Năm 2022, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các công tác theo chức năng, nhiệm vụ được quy định. Trong năm, Ban đã tổ chức đầy đủ các phiên họp triển khai công tác, gồm có:

- (1) Phiên họp tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát và kiểm điểm công tác của các thành viên năm 2021; thông qua dự thảo Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021; thông qua nội dung kế hoạch hoạt động năm 2022 và thông qua dự thảo

Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2022 để trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2022.

- (2) Phiên họp đánh giá tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và đề ra phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2023.

Ngoài công tác giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát hoạt động tài chính, giám sát hoạt động điều hành, giám sát hoạt động công bố thông tin, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, quy định ngành và nội bộ trong hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác, trong công tác chuyên trách, Ban thực hiện công tác rà soát, kiểm tra, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty, thông qua chương trình kiểm tra thực tế, phỏng vấn các cấp nhân viên, quản lý về việc vận hành, phương thức thông tin, báo cáo công việc. Sau đó, Ban thực hiện tổng kết, phân tích và gửi báo cáo nhận xét, khuyến nghị đến người quản lý Công ty.

II. Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022

1. Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2022

Năm 2022, môi trường kinh tế trong và ngoài nước vừa mới phục hồi sau trận đại dịch COVID - 19 lịch sử, lại bị tác động bởi cuộc xung đột vũ trang giữa Nga và Ukraine. Cuộc chiến đã bồi thêm tác động, làm môi trường kinh tế toàn cầu vốn đang suy yếu nay phải chịu thêm nhiều sức ép, chông lán khó khăn lên công cuộc phục hồi nền kinh tế sau đại dịch. Trong đó, yếu tố tác động mạnh mẽ, tiêu cực đến môi trường kinh tế là vấn đề an ninh năng lượng, do nguồn cung nhiên liệu, chất đốt bị gián đoạn tại khu vực Châu Âu đã gây tình trạng khan hiếm cục bộ, tác động xấu lan truyền đến kinh tế, đời sống an sinh xã hội của người dân trong khu vực và lan rộng ra toàn cầu. Chính sách “Zero Covid” của Chính phủ Trung Quốc cũng tác động không nhỏ đến hiệu ứng kinh tế suy yếu lan rộng khi chuỗi kết nối giao thương bị gián đoạn, các đơn hàng không được kích hoạt, công ăn việc làm trở nên khó khăn, thu nhập bị suy giảm dẫn đến tâm lý cá nhân, tổ chức đều hạn chế tiêu dùng.

Đối với hoạt động của Công ty, nguồn cung gián đoạn, khan hiếm đã làm giá nhiên liệu, chất đốt tăng cao đột biến, ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh xi măng, vốn có chi phí nhiên liệu chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành sản phẩm. Mặt khác, nguồn cung nhiên liệu không đảm bảo sẽ đe dọa trực tiếp đến sự hoạt động liên tục của dây chuyền sản xuất, dẫn đến sự đình trệ, đứt gãy tính chủ động trong vận hành sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Bên cạnh đó, Công ty còn phải đối diện với tình hình thất lung buộc bụng, tình hình trầm lắng của thị trường bất động sản dẫn đến dư thừa nguồn cung.

Các ảnh hưởng trên là nguyên nhân trọng yếu ảnh hưởng đến kết quả thực hiện mục tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2022 của Công ty.

Tuy nhiên, khi so sánh với các chỉ tiêu được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên, kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2022 đã đạt được những thành quả đáng khích lệ trong bối cảnh khó khăn chung.

So với các đơn vị cùng ngành, Công ty vẫn duy trì được sự hoạt động liên tục của dây chuyền sản xuất, máy móc thiết bị. Đó là nhờ vào sự quyết đoán, năng động, uyển chuyển, không ngại khó khăn của đội ngũ lãnh đạo, quản lý Công ty trong công tác tìm kiếm, huy động nguồn nhiên liệu để đảm bảo cho hoạt động SXKD của Công ty ổn định, không bị đình trệ; ổn định được thu nhập và đời sống tinh thần của tập thể người lao động Công ty; lèo lái Công ty vượt qua đỉnh giá nhiên liệu và bảo toàn được tài sản, nguồn vốn của Công ty.

So với Nghị quyết, kết quả sản xuất, tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận năm 2022, Công ty đạt được:

- Sản xuất clinker: đạt 98,66%; tăng 265.581 tấn so với thực hiện năm 2021;
- Sản xuất xi măng: đạt 103,99%; tăng 644.072 tấn so với thực hiện năm 2021;
- Tổng sản lượng tiêu thụ: đạt 102,6%; tăng 663.184 tấn so với thực hiện năm 2021;
- Tổng doanh thu thuần: đạt 113,53%; tăng 1.834 tỷ đồng so với thực hiện năm 2021;

Trong năm, để bù đắp chi phí nhiên liệu đầu vào tăng cao, Công ty buộc phải điều chỉnh tăng giá bán sản phẩm. Và nhằm đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ, vượt qua được mốc sản lượng hòa vốn trong tình hình dư cung, giảm cầu, khó khăn về dòng tiền, Công ty buộc phải tăng cường các chính sách bán hàng, khuyến khích tiêu thụ, khuyến khích thanh toán đi kèm song song với việc tăng giá bán.

Kết quả lợi nhuận đạt được:

- So với Nghị quyết ĐHĐCĐ: mức lợi nhuận trước thuế đạt 64,64% và giảm -155 tỷ đồng so với thực hiện năm 2021;
- So với Quyết định thỏa thuận Kế hoạch SXKD với Công ty mẹ, là cổ đông chiếm gần 80% vốn góp cổ phần: mức lợi nhuận trước thuế đạt 101,98% và tăng 6,29 tỷ đồng;

STT	Chỉ danh	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ	% TH so với NQ ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2021	So sánh với năm 2021	
							Chênh lệch	%
A	B	C	1	2	3	4	5	6
1	Tổng sản lượng huy động	Tấn						
	- Clinker	-nt-	4.826.327	4.582.000	105,33%	4.400.374	425,953	9,68%
	+ Trong đó: tự SX	-nt-	4.520.541	4.582.000	98,66%	4.254.960	265,581	6,24%
	- Xi măng:	-nt-	6.665.544	6.412.000	103,95%	5.979.460	686,084	11,47%

STT	Chỉ danh	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Nghị quyết ĐHĐCĐ	% TH so với NQ ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2021	So sánh với năm 2021	
							Chênh lệch	%
A	B	C	1	2	3	4	5	6
	+ Trong đó: tự SX	-nt-	6.437.200	6.190.000	103,99%	5.793.128	644,072	11,12%
2	Tổng sản lượng tiêu thụ	Tấn						
	- Clinker xuất bán	-nt-	490.708	570.000	86,09%	502.371	-11,663	-2,32%
	- Xi măng xuất bán	-nt-	6.653.021	6.400.000	103,95%	5.986.255	666,766	11,14%
	- Xi măng GC nội bộ Vicem	-nt-	16.606	12.000	138,38%	8.525	8,081	94,79%
3	Doanh thu thuần và thu nhập khác	Tỷ đồng	8.914,59	7.861,69	113,53%	7.080,54	1,834	25,90%
4	Lợi nhuận trước thuế	-nt-	324,42	501,9	64,64%	479,06	-155	-32,28%

2. Giám sát hoạt động tài chính

Trong năm, Công ty đã thực hiện đầu tư nâng cấp hệ thống phần mềm quản trị doanh nghiệp, nhằm nâng cao tốc độ xử lý nghiệp vụ và ngày càng hoàn thiện hệ thống kết nối thông tin, truyền dữ liệu và tốc độ xử lý, giúp cho công tác hạch toán kế toán ngày càng số hóa, truyền, liên kết dữ liệu và lập báo cáo thông tin quản trị ngày càng kịp thời, nhanh chóng. Công tác tổ chức hoạt động kế toán tại Công ty và các Chi nhánh đều nhất quán chính sách và tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành. Các báo cáo tài chính của Công ty phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm báo cáo. Việc tổ chức thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm, Công ty thực hiện theo đúng hướng dẫn, quy định hiện hành và thực hiện công bố thông tin, giải trình kịp thời, đúng thời hạn quy định áp dụng đối với công ty đại chúng quy mô lớn.

Từ năm 2022, Công ty thực hiện thuê đơn vị kiểm toán độc lập có đăng ký hoạt động kiểm toán nội bộ thực hiện công tác kiểm toán nội bộ của Công ty. Tiến trình, thủ tục, nghiệp vụ đều thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

- Biến động các chỉ số tài chính năm nay so với năm trước:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Chênh lệch	%
A		(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	(3)/(1)
Khả năng thanh toán					

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Chênh lệch	%
A		(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	(3)/(1)
Hệ số khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,41	0,55	0,14	33,9%
Hệ số khả năng thanh toán nhanh	"	0,22	0,30	0,08	36,0%
Hệ số thanh toán lãi vay	"	4,69	3,27	-1,42	-30,3%
Cơ cấu Nợ - Tài sản					
Hệ số Nợ phải trả /Tổng tài sản	Lần	0,41	0,46	0,04	10,4%
Hệ số Nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu	"	0,70	0,84	0,13	19,0%
Hệ số Nợ ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn	"	2,43	1,81	-0,62	-25,3%
Hệ số Nợ ngắn hạn/Tổng nợ phải trả	"	0,996	0,996	0,000	0,03%
Hệ số Nợ dài hạn/Tài sản dài hạn	"	0,0021	0,0024	0,00026	12,3%
Hiệu suất hoạt động					
Số vòng quay hàng tồn kho	Vòng/năm	8,50	9,00	0,50	5,9%
Số ngày quay 1 vòng hàng tồn kho	Ngày/vòng	42,95	40,56	-2,39	-5,6%
Số vòng quay thu hồi nợ	Vòng/năm	22,87	34,39	11,52	50,4%
Số ngày thu hồi nợ bình quân	Ngày/vòng	15,96	10,61	-5,35	-33,5%
Số vòng quay các khoản phải trả	Vòng/năm	2,87	3,78	0,91	31,9%
Số ngày phải trả nợ bình quân	Ngày/vòng	127,38	96,60	-30,78	-24,2%
Hiệu quả hoạt động					
Tỷ suất LN gộp/DT thuần	%	12,30%	10,00%	-2,3%	-18,7%
Tỷ suất LNST/DT thuần	%	5,22%	2,89%	-2,3%	-44,6%
Chỉ số ROA	%	4,15%	2,75%	-1,4%	-33,8%
Chỉ số ROE	%	9,66%	6,75%	-2,9%	-30,1%
Chỉ số EPS	Đồng/CP	966	675	-291	-30,1%

So với năm 2021, các chỉ số về hiệu quả hoạt động của Công ty năm 2022 đều giảm do ảnh hưởng và tác động từ môi trường kinh tế. Nhưng bù lại, các chỉ số về khả năng thanh toán; về cơ cấu nợ trên tài sản; về hiệu suất hoạt động của Công ty đều có chuyển biến tích cực và tăng mức độ an toàn cho hoạt động điều hành nguồn vốn kinh doanh.

Tình hình tăng mạnh giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào đã tác động đến số dư hàng tồn kho cuối năm 2022 tăng 385 tỷ đồng; nợ vay ngắn hạn tăng 234 tỷ đồng; phải trả nhà cung cấp tăng 226 tỷ đồng. Việc Công ty kịp thời áp dụng các chính sách bán hàng đã giúp cho dòng tiền thu bán hàng tăng 1.854 tỷ đồng. Đồng thời, với việc áp dụng chính sách khuyến khích thanh toán, Công ty đã duy trì được số dư nợ phải thu bán hàng ở mức tương đương so với thời điểm cuối năm trước. Điều này, giúp cho số dư tiền mặt của Công ty cuối năm 2022 tăng 380 tỷ đồng, tương ứng với mức tăng 129% so với cùng kỳ và giúp cho các chỉ số khác đều tăng điểm tích cực.

Trong đó:

- Giá trị tài sản ngắn hạn tăng 844 tỷ đồng, đưa hệ số nợ ngắn hạn trên tài sản ngắn hạn giảm -25,3%;
- Số vòng quay thu hồi nợ tăng 50,4%, đưa số ngày thu hồi nợ bình quân giảm từ 16 ngày xuống còn 11 ngày/vòng;
- Khả năng thanh toán tăng dẫn đến số ngày phải trả nợ bình quân cũng giảm từ 127 ngày xuống còn 97 ngày/vòng.

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông

Năm 2022, Hội đồng Quản trị đã tổ chức đầy đủ các phiên họp theo đúng yêu cầu, quy định của pháp luật hiện hành và ký ban hành tổng cộng 56 văn bản, thông qua 43 nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Quản trị.

Trong đó:

- Có 12 nội dung quyết định liên quan đến các giao dịch, thỏa thuận với “Người liên quan” theo định nghĩa tại Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán (nội dung chi tiết được trình bày tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính kèm theo báo cáo này);
- Sửa đổi, bổ sung nội dung và ban hành 03 quy chế, gồm: Quy chế quản lý nợ; Quy chế quản lý nhân sự; Quy chế thi đua, khen thưởng.

Việc ký ban hành các văn bản, các thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc đều thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và phạm vi thẩm quyền được quy định. Nội dung các văn bản ban hành đều hướng tới mục tiêu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD và chiến lược phát triển toàn diện của Công ty.

Trong công tác điều hành, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác đều tuân thủ, chấp hành đúng quy định của pháp luật, đúng phạm vi chức năng,

nhiệm vụ và quyền hạn được giao và quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản quy định khác.

4. Giám sát các hoạt động khác

a. Tình hình thực hiện đổi tên và địa chỉ Công ty:

Sau thời gian tập hợp và chuẩn bị hồ sơ, ngày 04/5/2022 Công ty đã nộp hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh với nội dung đăng ký thay đổi tên doanh nghiệp.

- Ngày 06/5/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, thay đổi lần thứ 16 với tên gọi: **CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HÀ TIÊN** – với Mã số doanh nghiệp: 0301446422 và Địa chỉ trụ sở chính: tại số 604 Võ Văn Kiệt, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.
- Từ ngày 06/5/2022 đến ngày 26/5/2022, các Chi nhánh trực thuộc Công ty cũng đã hoàn thành thủ tục đăng ký hoạt động chi nhánh, cập nhật theo tên gọi mới của Công ty.

Đến thời điểm hiện nay, Công ty có tất cả 07 chi nhánh trực thuộc, hoạt động với tư cách pháp nhân không đầy đủ, gồm: 02 Nhà máy có chức năng khai thác và sản xuất clinker, xi măng; 03 Trạm nghiền có chức năng sản xuất xi măng; 01 Xí nghiệp có chức năng kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm và 01 Xí nghiệp quản lý đường BOT Phú Hữu – TP.Thủ Đức.

b. Tình hình phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức: Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ và chi trả cổ tức từ lợi nhuận năm 2021 theo đúng Phương án phân phối lợi nhuận đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 thông qua. Ngày 26/10/2022 Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông với tỷ lệ 6% (mỗi cổ phiếu được nhận 600 đồng cổ tức).

c. Tình hình thanh toán thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát: Trong năm, Công ty đã thanh toán đầy đủ tiền thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát theo mức đã trình thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên. Đối với tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách, Công ty thực hiện chi trả theo Quy chế tiền lương hiện hành. Thông tin về tiền thù lao đã trả cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát; tiền lương của người quản lý Công ty và Trưởng Ban Kiểm soát được thể hiện đầy đủ trong nội dung báo cáo của kiểm toán độc lập.

d. Nghị quyết lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập, đơn vị kiểm toán nội bộ:

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, theo ủy quyền của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị Công ty đã tiến hành thủ tục và quyết định lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận, thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 cho

Công ty và giao cho Tổng Giám đốc tổ chức nhân sự triển khai thực hiện hợp đồng theo đúng trình tự thủ tục quy định.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, theo thẩm quyền, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua và quyết định lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt là đơn vị kiểm toán độc lập, có đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm toán nội bộ, thực hiện công tác kiểm toán nội bộ năm 2022 cho Công ty và giao cho Tổng Giám đốc tổ chức nhân sự triển khai thực hiện hợp đồng theo đúng trình tự thủ tục quy định.

e. Giám sát hoạt động công bố thông tin:

Tất cả các thông tin cần phải công bố, Công ty đều tuân thủ và thực hiện công bố theo đúng hướng dẫn và các quy định hiện hành.

Từ năm 2018 đến năm 2022, thông qua cổng thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, Công ty đã thực hiện công bố 139 thông tin về các nội dung phải công bố theo quy định (*Chi tiết nội dung những thông tin này, quý cổ đông có thể xem tại Website <http://www.hsx.vn>*). Ngoài ra, Công ty cũng thực hiện đăng tải các nội dung cần phải thông tin, công bố tại Website của Công ty <https://www.hatien1.com.vn>.

f. Về giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan:

Trong năm 2022, trình tự thủ tục thực hiện các giao dịch và công bố thông tin mua bán cổ phiếu Công ty (mã chứng khoán HT1) của người nội bộ và người có liên quan đều thực hiện theo đúng hướng dẫn và quy định hiện hành của pháp luật.

5. Giải quyết các kiến nghị của Cổ đông

Năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận được bất kì đơn thư yêu cầu hay khiếu nại nào từ Cổ đông hoặc Nhóm Cổ đông gửi đến.

6. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.

- **Về phía Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:**
 - Chấp thuận các nội dung, chương trình hoạt động của Ban Kiểm soát và cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, báo cáo theo yêu cầu;
 - Tạo điều kiện để Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng Quản trị; các cuộc họp giao ban tổng kết hoạt động SXKD định kỳ của Công ty và các cuộc họp có liên quan khác;
 - Gửi dự thảo các văn bản quy phạm nội bộ đến Ban Kiểm soát để tham gia, phối hợp rà soát nội dung cho phù hợp với quy định của pháp luật và hoạt động của Công ty;
- **Về phía Ban Kiểm soát**
 - Tham dự đầy đủ các phiên họp mở rộng của HĐQT; các cuộc họp giao ban tổng kết hoạt động SXKD do Tổng Giám đốc chủ trì và các hội nghị tổng kết do Công ty tổ chức;

- Phối hợp cùng các đơn vị chuyên môn trong Công ty thực hiện việc rà soát, kiểm tra, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ trong từng phân hành công việc;
- Rà soát và gửi nội dung khuyến nghị, góp ý cho dự thảo các văn bản quy phạm nội bộ và các hồ sơ, tài liệu khác của Công ty khi được yêu cầu;

7. Báo cáo chi phí hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022 và trình chi phí hoạt động năm 2023

Năm 2022, ngoài chi phí tiền lương, thù lao đã được đơn vị kiểm toán độc lập trình bày chi tiết tại phần thuyết minh trong Báo cáo tài chính năm 2022, các chi phí còn lại liên quan đến hoạt động của Ban kiểm soát là: 27.011.363 đồng. Gồm các chi phí xăng dầu đi công tác, chi phí văn phòng phẩm, chi phí điện thoại và tiền cơm ca.

Kế hoạch chi phí hoạt động (không bao gồm tiền lương, thù lao và các khoản bảo hiểm) năm 2023: 121.430.490 đồng (Chi tiết trình bày tại Phụ lục 3 đính kèm theo báo cáo này).

III. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

Năm 2023, cuộc xung đột vũ trang giữa Nga và Ukraina vẫn chưa có dấu hiệu kết thúc; thế giới vẫn chưa thoát khỏi bóng ma của đại dịch COVID - 19; nỗi lo âu khủng hoảng, suy thoái đè nặng lên nền kinh tế thế giới và kinh tế trong nước. Để góp phần thực hiện mục tiêu kế hoạch SXKD, kịp thời bắt nhịp theo các cơ hội và giảm thiểu được các rủi ro khi tình hình thế giới thay đổi và sự thay đổi chính sách điều hành kinh tế vĩ mô trong nước, Ban Kiểm soát khuyến nghị Công ty cần:

- Khuyến khích, động viên đội ngũ người lao động tích cực lao động sáng tạo, nghiên cứu tìm kiếm các giải pháp để cải tiến kỹ thuật, cải tiến công nghệ sản xuất, cải tiến vận hành máy móc thiết bị nhằm tiết kiệm chi phí nhiên liệu, vật liệu sản xuất, tối ưu hóa giá thành sản xuất sản phẩm.
- Tăng cường công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đầu tư nâng cấp thiết bị công nghệ sản xuất tiên tiến nhằm tăng năng suất lao động để dễ dàng chinh phục được các mục tiêu sản lượng hòa vốn.
- Tìm kiếm nhiều nguồn cung nhiên liệu, vật tư, thiết bị có mức giá tiết kiệm, đạt hiệu quả; xây dựng chiến lược thay đổi, linh hoạt hóa nhiên liệu đốt khác để thích ứng với tình hình biến động nguồn cung than, dầu.
- Trong tình hình chính sách thắt chặt tiền tệ đang được áp dụng, nhằm ngăn ngừa các tác động không tích cực ảnh hưởng đến dòng vốn kinh doanh, Công ty cần tiếp tục tìm các giải pháp để giám sát, quản lý công nợ bán hàng an toàn; xây dựng các chính sách khuyến khích thanh toán nhằm nâng cao hệ số khả năng thanh toán, ngăn ngừa rủi ro về công nợ và bảo toàn nguồn vốn, tài sản Công ty; xây dựng kế hoạch tồn kho tối ưu nhằm không để tình trạng vốn ứ đọng, chậm luân chuyển trong hàng hóa; tìm kiếm các nguồn vay với mức lãi suất tối ưu, hiệu quả.

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 & NHIỆM KỲ HOẠT ĐỘNG TỪ NĂM 2018 ĐẾN NĂM 2023

Năm 2022, các thành viên Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ công tác theo chức năng, nhiệm vụ được quy định và kế hoạch công tác đã được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông. Trong hoạt động, với trách nhiệm được giao, Ban Kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ giám sát và phối hợp công tác với Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc thông qua việc rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ Công ty; phối hợp cùng các phòng ban chuyên môn, thực hiện dự thảo, hiệu chỉnh, bổ sung và góp ý nội dung các văn bản quy phạm nội bộ; giám sát và kiểm tra số liệu báo cáo định kỳ của các đơn vị; giám sát và kiểm tra chọn mẫu hồ sơ thủ tục ban hành quyết định của Hội đồng Quản trị nhằm góp phần vào mục tiêu hoàn thành kế hoạch SXKD và sự vững mạnh, phát triển toàn diện của Công ty.

Từ năm 2018 đến năm 2023, các thành viên Ban Kiểm soát đều hoàn thành tốt nhiệm vụ trong nhiệm kỳ hoạt động của mình.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Kế hoạch năm 2023, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và các văn bản quy định liên quan khác. Trong hoạt động phối hợp với người quản lý Công ty, Ban tiếp tục công tác rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan đến các lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty.

Trên đây là nội dung báo cáo tổng kết hoạt động năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát, kính trình báo cáo trước Đại hội.

Ban Kiểm soát gửi lời cảm ơn chân thành đến sự tin nhiệm của quý Cổ đông; sự khích lệ, hỗ trợ và tạo điều kiện làm việc của Ban lãnh đạo Công ty đã giúp chúng tôi nâng cao kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn khi thực hiện nhiệm vụ. Trong quá trình công tác, không tránh khỏi những thiếu sót, chúng tôi rất mong nhận được sự quan tâm, góp ý nhằm giúp nâng cao chất lượng công tác của Ban để ngày càng đáp ứng tốt yêu cầu và sự tin nhiệm của quý cổ đông cũng như phối hợp tốt công tác với Ban lãnh đạo và Cổ đông Công ty.

Kính chúc quý cổ đông, quý lãnh đạo, tập thể cán bộ quản lý và người lao động của Công ty luôn mạnh khỏe, có nhiều niềm vui và hạnh phúc.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TGD
- TV.BKS;
- Tky Cty;
- Lưu: HS BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

PHỤ LỤC 1

(Đính kèm theo Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

DANH MỤC CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CÓ GIAO DỊCH VỚI CÔNG TY TRONG NĂM 2022

(Danh mục này căn cứ theo nội dung Báo cáo tình hình quản trị
Công ty năm 2022 đã công bố thông tin)

STT	Tên công ty	Mã số thuế	Địa chỉ	Nội dung giao dịch	Mối quan hệ với Công ty
1	Tổng Công ty Xi măng Việt Nam	0100106320	Số 228, đường Lê Duẩn, Phường Trung Phụng, Quận Đống Đa, TP.Hà Nội	Cung ứng dịch vụ tư vấn quản lý	Công ty mẹ
2	Công Ty Cổ Phần Năng Lượng Và Môi Trường Vicem	100106352	21B Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, TP Hà Nội	Cung ứng than	Công ty thành viên của Công ty mẹ
3	Viện Công Nghệ Xi Măng Vicem	105459714	Ngõ 122 phố Vĩnh Tuy, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	Cung ứng dịch vụ đào tạo	Công ty thành viên của Công ty mẹ
4	Công ty Cổ Phần TM DV Vận Tải Xi Măng Hải Phòng	200577563	290 Đường Hà Nội, Phường Sở Dầu, Quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng	Cung ứng dịch vụ cảng biển	Công ty thành viên của Công ty mẹ
5	Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam)	300608568	Số 11 Đường Đoàn Văn Bơ, Phường 13, Quận 4, TP HCM	Mua bán cát tiêu chuẩn	Công ty liên doanh, liên kết với Công ty mẹ
6	Công ty Cổ phần Cao su Bến Thành	301150295	Lô B 3-1, KCN Tây Bắc Củ chi, Đường Giáp Hải (D3) - Xã Trung Lập Hạ, Huyện Củ Chi, TP HCM	Cung ứng vật tư, phụ tùng	Công ty liên doanh, liên kết với Vicem Hà Tiên
7	Công ty Cổ phần Logistics Vicem	301975289	405 Song Hành Xa Lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, TP. Thủ Đức, TP HCM	Cung ứng dịch vụ vận chuyển và vật tư nguyên liệu	Công ty thành viên của Công ty mẹ; có người liên quan theo điểm g) khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp

STT	Tên công ty	Mã số thuế	Địa chỉ	Nội dung giao dịch	Mối quan hệ với Công ty
8	Công ty TNHH MTV Xi Măng Hạ Long	<u>309453823</u>	Lô C25, KCN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, Huyện Nhà Bè,	Cung ứng dịch gia công xi măng	Công ty thành viên của Công ty mẹ
9	Công ty Cổ Phần Vicem VLXD Đà Nẵng	400101820	Tầng 06, Tòa nhà DITP, Lô A2-19, đường Nguyễn Tất Thành nối dài, Phường Hoà Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	Cung ứng vỏ bao xi măng	Công ty thành viên của Công ty mẹ
10	Công Ty Cổ Phần Xi Măng Vicem Hoàng Mai	2900329295	Khối 7, Phường Quỳnh Thiện, Thị xã Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	Cung ứng clinker và mua dịch vụ gia công xi măng	Công ty thành viên của Công ty mẹ; có người liên quan theo điểm g) khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp
11	Công ty Cổ phần Vicem Thạch cao xi măng	3300101300	Số 24 Đường Hà Nội, TP. Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Cung ứng thạch cao	Công ty thành viên của Công ty mẹ
12	Công ty Cổ Phần Xi Măng Vicem Hạ Long	5700466028	Xã Thống Nhất, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	Cung ứng dịch vụ gia công, mua bán, trao đổi vật tư nguyên liệu	Công ty thành viên của Công ty mẹ
13	Công ty Tư vấn Đầu tư Phát triển Xi măng	0100106320-004	Ngõ 122 Phố Vĩnh Tuy - P.Vĩnh Tuy - Q.Hai Bà Trưng - Hà Nội	Cung ứng dịch vụ tư vấn đầu tư	Công ty thành viên của Công ty mẹ
14	Trường Trung cấp nghề Kỹ thuật Xi măng	0105459714-001	Số 3 đường Hà Nội, Quận Hồng bàng, TP. Hải phòng	Cung ứng dịch vụ đào tạo	Mối quan hệ theo điểm g) khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp
15	Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam) – CN.Kiên Giang	0300608568-001	Liên tỉnh lộ 11, Xã Bình An, Huyện Kiên Lương, Kiên Giang	Mua bán cát tiêu chuẩn	Chi nhánh thuộc Công ty liên doanh, liên kết với Công ty mẹ
16	Công ty Cổ phần Vận tải và Thương mại Quốc tế	0302345459	140A, Nam kỳ khởi nghĩa, Phường Bến Nghé, Quận 1, TPHCM	Cung ứng vận chuyển và mua bán xi măng	Công ty có liên quan với Người nội bộ Công ty

PHỤ LỤC 2

(Đính kèm theo BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

DANH MỤC VĂN BẢN QUYẾT ĐỊNH VIỆC GIAO DỊCH
VỚI NGƯỜI LIÊN QUAN BAN HÀNH TRONG NĂM 2022
(Danh mục này căn cứ theo nội dung Báo cáo tình hình quản trị
Công ty năm 2022 đã công bố thông tin)

STT	Số hiệu	Ngày	Nội dung	Ghi chú
1	03/03/NQL C-HĐQT	8/3/2022	- V/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng với Công ty CP xi măng Vicem Hoàng Mai cung cấp clinker	
2	08/03/NQ- HĐQT	31/3/2022	- V/v: Ký hợp đồng gia công xi măng tại Công ty TNHH MTV Xi măng Hạ Long	
3	02/04/NQ- HĐQT	29/4/2022	- V/v: Ký hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Mai tại Trạm nghiền Cam Ranh	
4	01/06/NQ- HĐQT	14/6/2022	- V/v: Ký kết hợp đồng gia công xi măng Vicem Hà Tiên tại Công ty TNHH MTV Xi măng Hạ Long	
5	03/06/NQL C-HĐQT	21/6/2022	- V/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng với Công ty CP Logistics Vicem cung cấp dịch vụ vận chuyển nội địa bằng đường thủy	
6	04/07/NQL C-HĐQT	27/7/2022	- V/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng với Công ty CP Vicem Thạch cao Xi măng cung cấp thạch cao khan thiên nhiên	
7	05/07/NQ- HĐQT	27/7/2022	- V/v: Ký kết hợp đồng gia công xi măng Vicem Hạ Long tại Trạm nghiền Cam Ranh	
8	08/09/NQ- HĐQT	30/9/2022	- V/v: Gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng hoán đổi và vay mượn clinker với Công ty CP Xi măng Vicem Hạ Long	
9	09/09/NQ- HĐQT	30/9/2022	- V/v: Ký kết phụ lục hợp đồng gia công xi măng Vicem Hà Tiên tại Công ty TNHH MTV Xi măng Hạ Long	

STT	Số hiệu	Ngày	Nội dung	Ghi chú
10	08/12/NQ-HĐQT	20/12/2022	- V/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng với Công ty CP Logistics Vicem cung cấp đá vôi phụ gia nguồn gốc phía Bắc	
11	10/12/NQ-HĐQT	23/12/2022	- V/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng với Công ty CP Logistics Vicem cung cấp cát tự nhiên cho Nhà máy Xi măng Kiên Lương trong năm 2023	
12	12/12/NQ-HĐQT	23/12/2022	- V/v: Ký kết phụ lục hợp đồng gia công xi măng Vicem Hà Tiên tại Công ty TNHH MTV XM Hạ Long	

PHỤ LỤC 3

(Đính kèm theo Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

KẾ HOẠCH CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
01	Văn phòng phẩm	Đồng	2.032.490	Theo KH sử dụng
02	Chi phí điện thoại, thư tín văn phòng	Đồng	6.540.000	Theo định mức hàng năm
03	Chi phí hội họp – tiếp khách	Đồng	22.000.000	Theo KH công tác
04	Chi phí đi công tác	Đồng	53.118.000	Theo KH công tác
05	Chi phí đào tạo	Đồng	30.000.000	Theo KH đào tạo
06	Tiền cơm ca	Đồng	7.740.000	Theo chế độ lao động
	CỘNG		121.430.490	

(Bằng chữ: Một trăm hai mươi một triệu, bốn trăm ba mươi ngàn, bốn trăm chín mươi đồng)

Thuyết minh: Năm 2023, kế hoạch chi phí được xây dựng trên cơ sở nội dung đề mục triển khai kế hoạch công tác năm 2023 của Ban và đã thông qua ý kiến của Người quản lý Công ty.